

KẾT QUẢ MÔN ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 2 KHÓA 2022

STT	MSSV	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	HỌC KỲ 1						GHI CHÚ
					KIỂM TRA			THI	TB MÔN		
					HS1	HS2	TBKT	LẦN 1			
1	22DD010A	Nguyễn Vũ Lan	Anh	21/07/2007	7,0	6,0	6,0	6,3	5,0	5,5	
2	22DD011A	Trương Thị Quỳnh	Châu	19/05/2007	7,0	7,0	8,0	7,5	6,0	6,6	
3	22DD002A	Nguyễn Hoàng Dung	Nhi	30/06/2007	8,0	8,0	7,5	7,8	8,5	8,2	
4	22DD007A	Huỳnh Lê Anh	Thư	09/05/2006	6,0	6,0	6,0	6,0	8,0	7,2	
5	22DD001A	Trần Phạm Cẩm	Thy	09/10/2007	8,0	7,0	8,0	7,8	9,0	8,5	
6	22DD003A	Đào Diễm Thủy	Tiên	24/09/2007	7,0	7,0	8,0	7,5	6,0	6,6	
7	22DD005A	Trương Ánh	Tuyết	28/11/2007	7,0	8,0	7,0	7,3	8,0	7,7	
8	23DD001A	Lý Võ Khánh	Uyên	17/06/2006	6,0	7,0	7,0	6,8	5,0	5,7	
9	23DD002A	Đỗ Thị	Huyền	01/06/1996	7,0	7,0	7,0	7,0	6,0	6,4	
10	21DD015A	Trần Kim	Ái	1/8/2006	6,0	6,0	7,0	6,5	5,0	5,6	
11	21DD010A	Phạm Thị Lan	Anh	12/10/2006	7,0	7,0	8,0	7,5	6,0	6,6	
12	21DD019A	Hồ Minh	Hiếu	11/01/2006	8,0	7,0	8,0	7,8	6,0	6,7	
13	21DD008A	Nguyễn Ngọc Hoàng	Linh	06/02/2006	6,0	7,0	7,0	6,8	4,0	5,1	
14	21DD013A	Trần Thị Trúc	Mai	06/10/2006	9,0	8,0	9,0	8,8	5,0	6,5	
15	21DD016A	Đoàn Quỳnh	Mai	02/02/2006	6,0	5,0	6,0	5,8	6,0	5,9	
16	21DD007A	Trương Thái Thu	Ngân	05/6/2006	6,0	8,0	7,0	7,0	5,0	5,8	
17	21DD011A	Nguyễn Tín	Phúc	21/12/2006	8,0	9,0	8,0	8,3	8,0	8,1	
18	21DD014A	Nguyễn Phạm Đại	Việt	30/05/2006	8,0	9,0	8,0	8,3	5,0	6,3	
19	22DD012A	Huỳnh Thị Lan	Anh	09/03/2007	8,0	8,0	9,0	8,5	8,0	8,2	
20	21DD020A	Nguyễn Vũ Bảo	Anh	16/12/2006	7,0	6,0	7,0	6,8	4,0	5,1	

